Biểu mẫu 20
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, năm học 2023-2024

(Kèm theo Thông báo 227/TB-UEF ngày 31/5 /2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế – Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh)

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	TỔNG	**956**	**5**	**25**	**168**	**621**	**137**					
	Lĩnh vực Toán và Thống kê	**16**	**0**	**1**	**1**	**13**	**1**					
1	Khoa học dữ liệu	16	0	1	1	13	1					
	Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin	**50**	**0**	**2**	**7**	**27**	**14**					
2	Công nghệ thông tin	50	0	2	7	27	14					
	Lĩnh vực Du lịch, khách sạn	**71**	**0**	**1**	**10**	**51**	**9**					
3	Quản trị khách sạn	34	0	0	3	26	5					
4	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	18	0	0	4	11	3					
5	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	19	0	1	3	14	1					
	Lĩnh vực Nghệ thuật	**20**	**0**	**0**	**2**	**18**	**0**					
6	Thiết kế đồ họa	20	0	0	2	18	0					
	Lĩnh vực Kinh doanh quản lý	**452**	**2**	**12**	**92**	**284**	**62**					
7	Quản trị kinh doanh	87	2	6	12	36	31					
8	Marketing	50	0	0	9	35	6					
9	Digital Marketing	20	0	0	6	14	0					

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
10	Bất động sản	12	0	0	2	10	0					
11	Kinh doanh quốc tế	47	0	0	12	29	6					
12	Kinh doanh thương mại	24	0	0	5	19	0					
13	Thương mại điện tử	28	0	2	2	21	3					
14	Tài chính – Ngân hàng	50	0	1	13	32	4					
15	Tài chính quốc tế	23	0	0	7	16	0					
16	Công nghệ tài chính	17	0	0	2	15	0					
17	Kế toán	36	0	0	13	16	7					
18	Kiểm toán	16	0	0	2	13	1					
19	Quản trị nhân lực	24	0	3	5	14	2					
20	Quản trị sự kiện	18	0	0	2	14	2					
	Lĩnh vực Pháp luật	**85**	**0**	**1**	**11**	**62**	**11**					
21	Luật	19	0	1	0	16	2					
22	Luật kinh tế	48	0	0	7	32	9					
23	Luật quốc tế	18	0	0	4	14	0					
	Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật	**35**	**1**	**0**	**7**	**26**	**1**					
24	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	35	1	0	7	26	1					
	Lĩnh vực Nhân văn	**112**	**0**	**0**	**16**	**75**	**21**					
25	Ngôn ngữ Anh	59	0	0	10	37	12					
26	Ngôn ngữ Trung quốc	17	0	0	3	12	2					
27	Ngôn ngữ Nhật	18	0	0	1	15	2					
28	Ngôn ngữ Hàn quốc	18	0	0	2	11	5					

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi	**46**	**0**	**1**	**9**	**30**	**6**					
29	Kinh tế quốc tế	16	0	0	3	13	0					
30	Quan hệ quốc tế	16	0	0	5	8	3					
31	Tâm lý học	14	0	1	1	9	3					
	Lĩnh vực Báo chí và thông tin	**69**	**2**	**7**	**13**	**35**	**12**					
32	Truyền thông đa phương tiện	16	0	1	3	10	2					
33	Công nghệ truyền thông	18	0	3	2	10	3					
34	Quan hệ công chúng	21	2	3	4	8	4					
35	Quảng cáo	14	0	0	4	7	3					

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
I	***Toán và Thống kê***					
1	Cao Ngọc Tuấn	19/04/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
2	Phạm Đức Duy	09/11/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
3	Đoàn Xuân Lộc	23/01/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
4	Trần Thị Ánh Nguyệt	29/06/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
5	Nguyễn Trần Toàn	06/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
6	Văn Thị Thiên Trang	06/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Khoa học dữ liệu
7	Nguyễn Văn Xa	16/02/1949	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Khoa học dữ liệu
8	Lương Xuân Vinh	04/03/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
9	Phạm Đình Nguyên	02/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
10	Nguyễn Hữu Lộc	26/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
11	Nguyễn Thị Hoài Linh	11/05/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
12	Lê Vũ Huy Hoàng	28/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
13	Nguyễn Minh Hải	22/09/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Khoa học dữ liệu
14	Nguyễn Văn Phong Em	10/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
15	Nguyễn Thanh Chi	26/06/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
16	Trần Ngọc Hoài Anh	22/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
II	***Máy tính và công nghệ thông tin***					
17	Trần Trung Đức	18/03/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
18	Mai Thanh Tâm	06/03/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
19	Nguyễn Sơn Lâm	28/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
20	Bạch Quốc Huy	23/04/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
21	Huỳnh Phan Diệu Hiền	19/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
22	Nguyễn Văn Biên	11/11/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
23	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	25/12/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
24	Lý Thị Kim Vy	15/05/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
25	Nguyễn Ngọc Vinh	15/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
26	Cao Minh Vĩnh	06/09/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
27	Trần Đức Minh Việt	12/01/1974	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
28	Đoàn Thị Thu Vân	30/09/1955	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ thông tin
29	Nguyễn Minh Tuấn	10/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
30	Nguyễn Toàn Thịnh	08/12/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
31	Nguyễn Hữu Thảo	06/11/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
32	Lê Thanh	29/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
33	Nguyễn Minh Thắng	28/07/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
34	Cao Duy Tân	29/07/1988	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
35	Phạm Phú Thanh Sang	13/05/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
36	Trần Lê Thúy Quỳnh	31/08/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
37	Võ Hoàng Phương	10/05/1987	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
38	Trần Tiến Phát	24/11/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
39	Nguyễn Thị Hoa Nhài	01/07/1985	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
40	Liêu Hồng Nghiệp	23/01/1982	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
41	Võ Đình Ngà	05/06/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
42	Trần Thị Diễm Ngân	08/10/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
43	Vigier Maxime	31/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
44	Phạm Thị Luyến	03/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
45	Nguyễn Nam Lộc	02/12/1988	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
46	Đặng Hùng Kiệt	10/08/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
47	Phạm Thị Lan Hương	08/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
48	Hoàng Văn Hiếu	19/02/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
49	Mai Quốc Hậu	05/04/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
50	Nguyễn Thanh Duy	30/01/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
51	Lê Dũng	09/11/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
52	Trần Anh Tuấn	28/11/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
53	Nguyễn Quốc Tuấn	16/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
54	Phan Văn Thăng	01/02/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
55	Đặng Anh Lực	24/06/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
56	Trần Quốc Hoàn	01/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
57	Nguyễn Hà Giang	04/12/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
58	Trần Hải Đăng	13/05/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
59	Trần Thị Chữ	06/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
60	Nguyễn Huy Cường	20/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
61	Ngô Cao Cường	06/10/1973	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ thông tin
62	Trương Thị Bích Châu	07/09/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
63	Trương Nhã Bình	11/09/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
64	Nguyễn Thanh Bình	15/05/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
65	Nguyễn Văn Bảo	20/08/1993	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
66	Ngô Văn Công Bằng	17/06/1967	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
III	***Lĩnh vực Du lịch, khách sạn***					
67	Nguyễn Thị Hiếu Khanh	21/01/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
68	Trần Thị Thúy Duy	10/09/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
69	Đỗ Văn Triển	16/08/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
70	Nguyễn Anh Lợi	07/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
71	Nguyễn Hữu Huy	12/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
72	Trần Đình Tuấn	28/08/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
73	Phạm Thị Thanh Trúc	18/02/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
74	Nguyễn Minh Tâm	27/10/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
75	Huỳnh Quốc Phong	12/04/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
76	Trương Thị Thanh Phi	23/03/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
77	Trần Thị Quỳnh Nga	18/01/1956	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
78	Điền Văn Hưng	19/05/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
79	Đinh Lê Hoàng	15/12/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
80	Mai Lý Hiển	19/07/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
81	Lê Thế Hiển	17/04/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
82	Trần Thanh Hà	04/12/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
83	Hồ Văn Tuyên	04/04/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
84	Trần Văn Thông	05/12/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
85	Nguyễn Thị Minh Sáu	10/08/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
86	Phan Thị Trà My	19/02/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
87	Phan Quang Huy	24/04/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
88	Đoàn Vũ Hồng Ân	10/05/1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
89	Nguyễn Viết Thủy	23/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
90	Trần Lê Thảo Vy	19/10/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
91	Phạm Phú Vũ	24/07/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
92	Phan Nguyệt Vi	22/07/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
93	Hoàng Tỉnh Vi	25/10/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
94	Trần Minh Tú	27/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
95	Ngô Thị Băng Trang	23/02/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
96	Trần Ngọc Minh Thư	07/03/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
97	Nguyễn Thị Kim Thoại	09/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
98	Trần Lê Thanh Thiện	01/02/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
99	Trần Xuân Thảo	15/10/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
100	Nguyễn Vương Hoài Thảo	26/04/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
101	Trần Trọng Thành	06/07/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
102	Quách Dự Tây	17/08/1989	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
103	Nguyễn Thị Minh Tâm	09/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
104	Ngô Thanh Phương Quỳnh	22/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
105	Đặng Thị Lệ Quyên	28/02/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
106	Nguyễn Hoàng Tam Nguyên	24/07/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
107	Nguyễn Thị Kim Loan	06/12/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
108	Lê Đặng Thùy Linh	21/07/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
109	Tô Nhựt Huy	30/09/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
110	Nguyễn Thị Thanh Huệ	22/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
111	Trần Thị Hào	26/10/1953	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
112	Bùi Quang Đông	02/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
113	Nguyễn Thị Phương Châu	21/04/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
114	Phạm Xuân Quốc	04/10/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
115	Võ Huỳnh Kỳ	28/10/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
116	Nguyễn Thị Đức	08/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
117	Trần Thị Trúc Anh	12/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
118	Trần Thị Phương Anh	01/02/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
119	Trần Huỳnh Tâm Anh	25/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
120	Lê Nguyễn Ngọc Thanh	17/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
121	Nguyễn Đức Anh	06/04/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
122	Nguyễn Trịnh Nhật Vy	05/04/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
123	Lê Hồng Vũ	14/09/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
124	Lê Hoàng Bảo Vi	02/01/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
125	Nguyễn Hoàng Quốc Việt	26/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
126	Đỗ Mạnh Tuấn	24/09/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
127	Vũ Thị Thu Trang	11/06/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
128	Huỳnh Thị Thùy Trang	06/07/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
129	Hà Trần Ngọc Thủy	08/12/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
130	Trần Thị Phương Thảo	20/12/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
131	Bùi Khánh Linh	16/04/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
132	Đống Sơn Lâm	15/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
133	Võ Quang Ngọc Dung	23/11/1959	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
134	Dương Thanh Tú	15/01/1972	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
135	Hồ Quang Lâm	16/08/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
136	Đinh Duy Hải	20/09/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
137	Lê Tuấn Anh	23/10/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
IV	***Lĩnh vực Nghệ thuật***					
138	Trần Hải Trung	08/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thiết kế đồ họa
139	Nguyễn Văn Tân	18/05/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
140	Nguyễn Thị Ngọc Châu	14/10/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
141	Hoàng Bảo Hùng	23/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thiết kế đồ họa
142	Nguyễn Anh Tuấn	01/10/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
143	Nguyễn Công Trí	20/07/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
144	Bùi Thanh Thoại Trân	17/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
145	Trần Hữu Thắng	05/05/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
146	Nguyễn Phát Tài	17/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
147	Nguyễn Huỳnh Sinh	10/02/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
148	Trần Quang Phát	13/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
149	Hoàng Mi	06/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
150	Lê Xuân Mạnh	20/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
151	Nguyễn Thị Thu Huyền	01/07/1960	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
152	Đoàn Văn Huyên	18/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
153	Vũ Thị Thanh Hương	27/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
154	Nguyễn Nam Hùng	07/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
155	Nguyễn Huy Hoàng	04/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
156	Lê Duy An	08/10/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
157	Lê Hoàng Anh	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
V	***Lĩnh vực Kinh doanh quản lý***					
158	Lê Ngân Tú Trinh	14/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
159	Lê Vinh Hoài Tịnh	19/07/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
160	Cầm Văn Đoản	15/10/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Bất động sản
161	Nguyễn Văn An	13/05/1967	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Bất động sản
162	Huỳnh Thanh Thanh	29/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
163	Chu Thái Sơn	09/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
164	Từ Kim Hoàng	08/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
165	Nguyễn Tiến Dũng	12/07/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
166	Nguyễn Hồng Dũng	12/08/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
167	Đỗ Thành Đức	10/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
168	David Scribner Iii	10/05/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
169	Nguyễn Thái Bình	19/05/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
170	Trần Thị Thu Vân	24/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
171	Trương Quốc Đạt	02/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
172	Trương Thị Hồng Phượng	11/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
173	Vũ Duy Chương	27/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
174	Lương Mỹ Tuyết	25/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
175	Nguyễn Thùy Dung	03/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
176	Trần Thạch Uyên Vy	19/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
177	Cầm Anh Tuấn	08/12/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ tài chính
178	Nguyễn Tiến Trung	16/02/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ tài chính
179	Huỳnh Thạch Trúc	19/10/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
180	Phạm Thị Hải Thư	30/11/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
181	Ngô Phương Thảo	05/08/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
182	Mai Thiện Tâm	21/08/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
183	Nguyễn Phước Lân	31/08/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
184	Hoàng Mạnh Khánh	02/11/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
185	Huỳnh Tấn Giàu	02/06/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
186	Võ Mai Đức Anh	12/03/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
187	Đặng Huyền Thu	02/12/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
188	Đinh Thị Vũ Trinh	29/03/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
189	Dương Văn Bình	10/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
190	Hoàng Trung Thông	06/09/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
191	Lê Phạm Hà Trang	18/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
192	Lê Thị Mỹ Hạnh	30/03/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
193	Mai Ngọc Hải	29/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
194	Nguyễn Chí Trung	28/02/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
195	Nguyễn Hải Ngọc	28/10/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
196	Trần Quang Ánh Tuyết	17/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
197	Trần Quốc Việt	29/10/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
198	Trần Thanh Tú	20/08/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
199	Đỗ Nguyễn Thanh Thư	11/12/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
200	Lê Kim Nguyên	30/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
201	Hồ Hữu Lực	18/06/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
202	Lê Văn Cành	04/03/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
203	Ngô Minh Hải	23/03/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
204	Nguyễn Thị Như Thuận	20/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
205	Nguyễn Thu Hà	12/09/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
206	Bùi Quang Vĩnh	27/07/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
207	Bùi Thị Hải Luyến	14/03/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
208	Lê Thị Hà	02/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
209	Lê Thị Thanh Trúc	18/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
210	Trần Thanh Bình	30/07/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
211	Nguyễn Ngọc An	22/11/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
212	Đỗ Thị Phương Hoa	06/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
213	Nguyễn Thuý Thơ	10/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
214	Cấn Quốc Huy	26/04/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
215	Dương Đình Thục	08/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
216	Trương Thành Lộc	23/04/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
217	Nguyễn Thị Lê Hương	06/06/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
218	Nguyễn Thị Hải Vân	29/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
219	Nguyễn Thị Hồng Vân	26/10/1981	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
220	Quách Tú Trân	01/12/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
221	Nguyễn Văn Thanh	05/06/1985	Nam	Giảng viên	Đại học	Kế toán
222	Nguyễn Hoàng Tâm	20/06/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
223	Nguyễn Duy Khánh Ngọc	27/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
224	Ngô Cao Minh	12/07/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
225	Trần Hoàng Thanh Lan	07/01/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
226	Hoàng Lâm	29/08/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Kế toán
227	Đoàn Vĩnh Tường	10/08/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
228	Phùng Thị Thanh Thủy	08/05/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
229	Hà Thị Thủy	15/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
230	Trương Quốc Thụ	20/06/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
231	Nguyễn Hữu Thảo	07/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
232	Nguyễn Duy Quang	19/05/1991	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
233	Bùi Thạch Hồng Hưng	12/05/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
234	Nguyễn Phúc Quỳnh Như	08/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
235	Nguyễn Xuân Hòa	12/02/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
236	Lâm Thị Hồng Hoa	20/06/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
237	Lê Thị Thanh Hà	10/02/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
238	Nguyễn Phạm Định	07/05/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
239	Vũ Mạnh Bảo	23/03/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
240	Nguyễn Thị Hồng Hiếu	12/07/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
241	Nguyễn Văn Bảng	05/10/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
242	Hoàng Thị Hằng	06/07/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
243	Nguyễn Lê Vân Thanh	04/08/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
244	Nguyễn Thái Bình	04/12/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
245	Đỗ Thanh Thính	17/12/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
246	Võ Thị Vân Na	12/06/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kiểm toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
247	Luận Thùy Dương	01/02/1963	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kiểm toán
248	Cao Quốc Việt	09/05/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
249	Nguyễn Thị Minh Phương	22/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
250	Nguyễn Thị Minh Phương	06/07/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
251	Ngô Hoàng Phương	16/08/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
252	Lê Anh Nhất	05/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
253	Phạm Doãn Nguyên	03/03/1977	Nam	Giảng viên	Đại học	Kiểm toán
254	Phạm Thị Minh Nghĩa	26/05/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
255	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	10/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
256	Bùi Hoàng Khánh	03/09/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
257	Lê Thùy Dương	20/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
258	Nguyễn Thanh Sang	14/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
259	Âu Anh Minh	15/04/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
260	Đào Thị Diễm Châu	30/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
261	Dư Hồng Duy	06/08/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
262	Lê Minh Duy	30/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
263	Phạm Thị Lan Trinh	13/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
264	Lại Lê Vân	06/05/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
265	Hồ Thiện Ý	02/04/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
266	Đặng Trần Anh Thư	26/08/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
267	Trần Ngọc Thanh	15/01/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
268	Đỗ Văn Phú	21/12/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
269	Ngô Quốc Nhân	26/06/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
270	Lê Trung Hiếu	06/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
271	Trần Thị Thanh Dung	02/01/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
272	Từ Tuấn Cường	08/12/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
273	Nguyễn Như Ý	22/04/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
274	Ngô Cao Tùng	26/04/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
275	Nguyễn Thanh Nhã Thy	12/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
276	Lê Sĩ Trí	17/02/1963	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
277	Nguyễn Tiến	20/12/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
278	Lý Đan Thanh	19/11/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
279	Nguyễn Đề Thanh	26/12/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
280	Lê Văn Quý	11/04/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
281	Đỗ Hữu Nguyên Lộc	26/03/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
282	Nhan Thị Yến Linh	16/07/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
283	Đinh Nguyên Khiêm	02/03/1949	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
284	Trần Ngọc Hạnh	01/01/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
285	Nguyễn Ngọc Điệp	25/12/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
286	Nguyễn Đức Công	13/05/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
287	Lê Thanh Tiệp	14/03/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
288	Nguyễn Đức Phú	30/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
289	Nguyễn Đình Nguyên	16/06/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
290	Đồng Thị Trà My	09/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
291	Nguyễn Chí Minh	13/07/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
292	Nguyễn Văn Mạnh	07/12/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
293	Nguyễn Quỳnh Mai	29/04/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
294	Nguyễn Phi Long	14/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
295	Đặng Quang Khải	20/11/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
296	Nguyễn Đặng Gia Huy	25/11/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
297	Lê Thị Lan Hương	14/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
298	Lê Thị Hợp	08/08/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
299	Đỗ Sỹ Hoàng	25/07/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
300	Nguyễn Thái Hà	02/09/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
301	Thái Thị Mỹ Cúc	06/08/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
302	Huỳnh Vũ Chi	05/07/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
303	Vũ Quảng Chiều	25/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
304	Trần Quang Cảnh	31/10/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
305	Nguyễn Thị Ngọc Anh	07/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
306	Lê Hồng Yến	23/09/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
307	Phạm Ngọc Ninh	23/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
308	Phạm Thị Huyền Trân	04/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
309	Trương Chí Hưng	04/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
310	Từ Tú Linh	19/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
311	Phạm Ngọc Anh Thư	09/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
312	Nguyễn Xuân Thành	23/05/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
313	Cao Thị Lý	26/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
314	Trần Tường Huy	26/01/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
315	Nguyễn Thị Thục Anh	30/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
316	Lê Hải Anh	29/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
317	Dương Bảo Trung	11/12/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
318	Võ Trần Anh Huy	10/07/1993	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
319	Lê Minh Huyền	12/01/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
320	Phạm Thế Tri	22/12/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
321	Phạm Thăng	15/06/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
322	Trần Thị Thủy Phương	25/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
323	Lê Vũ Hương Giang	17/10/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
324	Nguyễn Trần Duyên Phú	30/08/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
325	Lâm Cẩm Phong	14/07/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
326	Nguyễn Thanh Mỹ	11/01/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
327	Lưu Hoàng Thiện Minh	13/10/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
328	Phan Nguyễn Xuân Mai	05/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
329	Lâm Đặng Xuân Hoa	09/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
330	Trần Thị Kim Y	21/03/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
331	Trần Thị Ngọc Hiền	18/04/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
332	Võ Thị Tố Trinh	30/11/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
333	Vũ Thị Huyền Trang	25/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
334	La Hoàng Thanh Thảo	28/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
335	Thái Bảo Ngọc	22/10/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
336	Huỳnh Thị Thanh Trúc	20/01/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
337	Uông Thị Cẩm Vân	28/11/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
338	Phạm Thị Lợi	07/08/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
339	Trần Thanh Huy	08/04/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
340	Ngô Tuấn Anh	27/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
341	Nguyễn Đăng Huy Vũ	27/12/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
342	Nguyễn Thành Vinh	28/06/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
343	Lê Quang Vinh	10/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
344	Đinh Hải Vinh	28/07/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing
345	Bùi Huy Tùng	18/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
346	Nguyễn Quang Trung	02/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
347	Trần Văn Trọng	09/06/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
348	Trần Thị Nam Trân	26/05/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
349	Trần Thị Thu Trang	25/10/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
350	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	10/06/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
351	Nguyễn Minh Thuận	08/03/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
352	Hoàng Ngọc Thịnh	07/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
353	Trần Thị Ngọc Thảo	19/02/1965	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
354	Đỗ Phương Thảo	29/06/1973	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
355	Nguyễn Ngọc Thái	09/09/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
356	Nguyễn Ngọc Thạch	02/02/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
357	Bùi Đức Tâm	18/07/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
358	Nguyễn Lê Xuân Phương	04/07/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
359	Nguyễn Hoàng Phượng	24/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
360	Hoàng Thị Thúy Ngọc	12/11/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
361	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	27/12/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
362	Phạm Văn Kiên	09/08/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
363	Nguyễn Thị Mai Hương	28/12/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
364	Nguyễn Thị Lan Hương	11/10/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
365	Lê Thị Thảo Hương	22/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
366	Nguyễn Thị Nguyệt Hoàng	27/11/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
367	Nguyễn Thái Hiền	05/09/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing
368	Nguyễn Thị Hà	10/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
369	Lê Thị Giang	02/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
370	Hoàng Trần Quang Dương	03/10/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
371	Lê Phương Dung	03/10/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
372	David Christopher Maher	23/01/1963	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
373	Nguyễn Tường Đăng	28/12/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
374	Hoàng Duy Chinh	08/09/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
375	Nguyễn Thị Chiến	14/10/1952	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
376	Trần Ngọc Quỳnh Châu	11/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
377	Hồ Thị Bảo Châu	30/04/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
378	Trương Thị Hoàng Anh	23/09/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
379	Trần Thị Hoàng Anh	01/01/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
380	Phạm Thị Trang	02/01/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
381	Lê Thị Tú Anh	02/07/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
382	Nguyễn Tất Lợi	25/12/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
383	Nguyễn Thông	15/05/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
384	Nguyễn Triều Phú	09/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
385	Trần Thị Diệu Hạnh	10/08/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
386	Ngô Liêm Phước Trọng	11/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
387	Tô Nhi A	01/09/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
388	Nguyễn Thị Tố Quyên	03/03/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
389	Nguyễn Thái Nguyên	02/10/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
390	Trần Thị Minh Giang	05/06/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
391	Phạm Thị Thu Yến	25/10/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
392	Lê Ngọc Hải Yến	20/02/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
393	Bùi Kim Yến	10/08/1955	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
394	Đinh Gia Viễn	15/03/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
395	Đinh Trần Thúy Vi	09/02/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
396	Trịnh Vũ Nhã Uyên	21/07/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
397	Dương Ngọc Bích Tuyền	26/06/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
398	Lê Văn Tuấn	04/03/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
399	Nguyễn Thị Thanh Trang	13/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
400	Nguyễn Thị Thảo Trang	02/10/1984	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
401	Nguyễn Thị Trang	03/07/1988	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
402	Phạm Hoàng Bảo Trâm	08/01/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
403	Nguyễn Ngọc Lê Trâm	22/09/1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
404	Ngô Xuân Tiến	29/03/1952	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
405	Phạm Thanh Tuấn	10/02/1993	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
406	Dương Nam Tiến	04/03/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
407	Nguyễn Huỳnh Thanh	05/10/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
408	Hồ Viễn Phương	30/07/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
409	Huỳnh Nhựt Nghĩa	17/07/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
410	Phạm Quốc Luyến	12/02/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
411	Nguyễn Thị Thúy	24/06/1965	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
412	Nguyễn Thị Cúc Hồng	20/04/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
413	Nguyễn Anh Duy	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
414	Phạm Thị Thùy Dung	23/10/1993	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
415	Đỗ Thị Thu	21/01/1981	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
416	Phan Dân	02/11/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
417	Nguyễn Văn Thỏa	03/04/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
418	Trần Thị Minh Thi	18/11/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
419	Hoàng Thị Lệ Thi	15/04/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
420	Nguyễn Phương Thảo	22/01/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
421	Đỗ Minh Tâm	01/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
422	Đào Văn Tài	02/07/1931	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
423	Lê Thụy Thảo Sương	17/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
424	Võ Hồng Sơn	09/09/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
425	Ngô Thị Bích Phương	28/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
426	Bùi Thị Trang Nhung	08/07/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
427	Nay Hoài Nhi	07/02/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
428	Nguyễn Trọng Nhân	03/11/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
429	Dương Cao Thái Nguyên	06/11/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
430	Dương Thị Bảo Ngọc	08/03/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
431	Trần Thị Ngân	03/03/1966	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
432	Trần Kim Ngân	13/11/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
433	Trần Thị Diễm My	01/08/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
434	Phùng Nguyễn Hoàng My	20/08/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
435	Nguyễn Thị Bích Ly	25/05/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
436	Hoàng Long	13/02/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
437	Đặng Thị Bích Lơ	13/03/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
438	Nguyễn Thị Ngọc Loan	03/11/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
439	Nguyễn Thị Mỹ Linh	20/09/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
440	Nguyễn Hoàng Lân	02/01/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
441	Lo Kinwah	12/02/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
442	Nguyễn Quốc Huy	01/06/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
443	Nguyễn Dương Ngọc Huyền	01/01/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
444	Nguyễn Khắc Hùng	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
445	Hà Trung Hiếu	19/09/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
446	Lâm Đức Hiệp	29/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
447	Nguyễn Thị Hiền	04/09/1987	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
448	Lê Thị Hồng Hạnh	28/03/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
449	Võ Thị Thu Hải	26/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
450	Trần Thị Bích Duyên	14/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
451	Phạm Thị Thùy Dương	28/04/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
452	Trương Thị Dung	22/04/1988	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
453	Trần Đạo Dõng	24/08/1955	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
454	Phạm Thị Hồng Cúc	11/09/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
455	Nguyễn Thị Chinh	09/12/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
456	Hoàng Thị Chỉnh	28/05/1954	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
457	Huỳnh Bích Châm	10/10/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
458	Hà Nguyên Cát	26/03/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
459	Chu Văn Cấp	23/10/1940	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
460	Nguyễn Gia Bảo	08/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
461	Võ Ngọc Trang Anh	19/05/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
462	Quách Thị Vân Anh	28/03/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
463	Nguyễn Huỳnh Vân Anh	04/01/1998	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
464	Hồ Thị Phương Anh	27/08/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
465	Đặng Vũ Việt Anh	05/12/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
466	Đỗ Trần Tuấn Anh	23/12/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
467	Hà Hương Giang	09/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
468	Lê Hiếu	31/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
469	Lê Ngọc Lợi	12/07/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
470	Phạm Huỳnh Minh Quân	05/12/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
471	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	20/10/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
472	Nguyễn Bảo Vinh	09/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
473	Trần Anh Tùng	07/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
474	Nguyễn Minh Trung	22/12/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
475	Đặng Thanh Thủy	19/01/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
476	Nguyễn Phương Thảo	18/02/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
477	Nguyễn Văn Tạo	20/07/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
478	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh	26/04/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
479	Hoàng Kim Nga	16/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
480	Trần Trung Nam	06/12/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
481	Tăng Mỹ Hà	20/10/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
482	Nguyễn Ngọc Tuyên	30/11/1966	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
483	Lê Quốc Thắng	13/05/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
484	Võ Phước Tài	10/05/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
485	Lê Ngọc Đức	02/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
486	Nguyễn Lý Phương Anh	16/11/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
487	Hoàng Đức	25/11/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực
488	Phạm Đức Chính	21/01/1962	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực
489	Nguyễn Lưu Thanh Bình	21/09/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
490	Nguyễn Lan Anh	07/11/1967	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
491	Nguyễn Kiều Ngân	01/01/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
492	Nguyễn Minh Quân	17/03/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
493	Nguyễn Thị Tuyết Ngọc	13/07/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
494	Phan Thị Lan Nhi	10/06/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
495	Phan Thụy Linh Trang	15/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
496	Dương Mỹ Thắm	01/09/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị sự kiện
497	Phạm Ngọc Hiền	18/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị sự kiện
498	Nguyễn Phú Quới	29/08/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
499	Võ Hoàng Nguyên	16/02/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
500	Nguyễn Hữu Nghị	22/06/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị sự kiện
501	Trần Hoàng Nam	28/01/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
502	Trần Phú Hào	27/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
503	Lê Thanh Hải	10/12/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
504	Trần Tuấn Dũng	26/10/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị sự kiện
505	Nguyễn Thị Lan Chi	26/12/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
506	Nguyễn Thụy Diễm Chi	13/08/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
507	Ngô Thị Nhật Bình	08/02/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
508	Lê Hiếu Nghĩa	11/03/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
509	Ngô Minh Giang	16/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
510	Nguyễn Bá Anh	10/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
511	Nguyễn Ngọc Lê Ca	25/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
512	Nguyễn Thành Danh	22/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
513	Phạm Ngọc Tuấn	24/12/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
514	Lại Doãn Anh Tuấn	29/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
515	Phan Lý Nguyên Trinh	30/11/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
516	Huỳnh Bá Tòng	18/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
517	Trần Thị Bích Thảo	19/05/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
518	Đặng Quốc Thành	07/02/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
519	Lê Anh Phương	17/04/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
520	Nguyễn Quỳnh Như	02/08/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
521	Lê Minh Nhật	07/07/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
522	Lê Thị Hiệp Thương	18/09/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
523	Vũ Văn Thực	15/07/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
524	Phan Hồng Phúc	29/07/1950	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
525	Nguyễn Thị Nha	02/02/1960	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
526	Dư Quang Nam	01/11/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
527	Nguyễn Như Minh	10/04/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
528	Vũ Thị Lợi	02/09/1953	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
529	Hoàng Thị Loan	22/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
530	Trần Đức Hạnh	14/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
531	Hồ Đông	26/01/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
532	Trần Thị Lĩnh	10/06/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
533	Nguyễn Thị Diệu Linh	02/08/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
534	Lê Thị Trúc Linh	01/10/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
535	Nguyễn Minh Khải	13/10/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
536	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	03/02/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
537	Nguyễn Phạm Hải Hà	31/03/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
538	Trần Thị Yến Duyên	01/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
539	Nguyễn Thị Mỹ Châu	12/01/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
540	Nguyễn Vũ An Bình	08/01/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
541	Nguyễn Thị Trúc Vy	23/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
542	Lưu Thị Ngọc Quỳnh	27/08/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
543	Nguyễn Huỳnh Chi	18/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
544	Huỳnh Vân Thanh	26/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
545	Bùi Thị Hồng Hoa	02/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
546	Huỳnh Bá Tuyển	22/02/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
547	Tiết Nguyễn Bảo Trâm	12/09/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
548	Trương Tuấn Phong	25/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
549	Giang Ngọc Bích	29/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
550	Nguyễn Quốc Việt	22/02/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
551	Nguyễn Dương Phước Trí	18/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
552	Võ Đức Thọ	10/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
553	Đào Dũng Trí	14/03/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
554	Trần Thị Thảo	31/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
555	Huỳnh Hồ Đại Nghĩa	29/12/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
556	Nguyễn Trọng Nam	30/04/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
557	Phạm Lư Quốc Chấn	21/06/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Tài chính – Ngân hàng
558	Lê Dũng Tuấn Anh	20/10/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
559	Lê Đình Thắng	03/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
560	Nguyễn Thị Huyền Trang	19/05/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
561	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	11/10/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
562	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	20/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
563	Phạm Tuấn Anh	28/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
564	Trần Thị Lộc	21/10/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
565	Trần Ngọc Thiện	04/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
566	Nguyễn Minh Trưởng	15/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
567	Trần Công Trình	07/01/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
568	Lê Thị Mộng Điệp	01/09/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
569	Võ Ngọc Trang Đài	19/05/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
570	Trần Phương Quỳnh	27/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
571	Lê Thị Kim Xuân	18/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
572	Nguyễn Thị Thúy Vân	30/01/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
573	Hồ Văn Tuyên	21/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
574	Trương Đức Thành	15/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
575	Nguyễn Thái Huyền Linh	19/11/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
576	Vũ Đức Cần	20/11/1964	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
577	Võ Văn Bình	12/05/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
578	Nguyễn Trần Ân	09/12/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
579	Hoàng Huy Hoàng	15/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
580	Trương Trung Hiếu	23/04/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
581	Nguyễn Ngọc Hà	11/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
582	Bùi Đình Bắc	22/07/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
583	Hà Đoàn Thanh Nghị	28/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
584	Phạm Thị Hồng	05/07/1962	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
585	Tô Vĩnh Sơn	14/04/1956	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
586	Cao Thị Ngân Giang	05/06/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
587	Nguyễn Công Vũ	09/01/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
588	Phan Bảo Nhân	17/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
589	Lê Khánh Huy	17/06/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
590	Lê Phi Hoan	20/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
591	Nguyễn Kim Nhật Vy	28/10/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
592	Phạm Thanh Vinh	13/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
593	Bùi Ngọc Thảo Vi	12/03/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
594	Nhiêu Hoàng Tuấn	13/06/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
595	Vũ Hồng Tiến	03/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Thương mại điện tử
596	Đinh Thị Thu Thủy	16/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
597	Lưu Khánh Thơ	17/11/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Thương mại điện tử
598	Nguyễn Thanh Giang	17/02/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thương mại điện tử
599	Đoàn Thanh Phong	01/09/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
600	Phạm Huy Cường	22/07/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thương mại điện tử
601	Quách Quỳnh Mai	29/06/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
602	Nguyễn Thanh Lâm	16/11/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
603	Đỗ Nguyễn Sơn Khiêm	06/07/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
604	Hà Lê Thu Hoài	08/04/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
605	Lê Thị Phương Hiền	16/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
606	Võ Khánh Giang	19/10/1979	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
607	Nguyễn Nho Đại	15/06/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
608	Trần Thành Công	27/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
609	Nguyễn Lê Anh	13/09/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
VI	***Lĩnh vực Pháp luật***					
610	Phan Thị Tường Vân	01/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
611	Nguyễn Mạnh Tường	11/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
612	Nguyễn Đức Trí	25/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
613	Vũ Thị Thanh	10/09/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
614	Nguyễn Thị Thu Sương	16/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
615	Vũ Anh Sao	27/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
616	Phạm Hữu Quốc	02/05/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
617	Lê Bình Phương	19/11/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
618	Nguyễn Kim Phụng	16/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
619	Kiều Nguyệt Mỹ Ngọc	11/10/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật
620	Nguyễn Thị Nga	05/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
621	Lê Thị Nga	23/08/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
622	Thái Đức Long	21/09/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
623	Mai Thành Long	06/02/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
624	Hồ Thiện Khiêm	18/07/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật
625	Nguyễn Thiện Liên Hương	11/03/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
626	Nguyễn Thị Hường	12/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
627	Phạm Thị Diệu Hiền	19/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
628	Vũ Thu Hạnh	11/08/1963	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật
629	Kiều Anh Vũ	11/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
630	Nguyễn Thị Uyên	17/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
631	Huỳnh Thanh Tuyết	23/10/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
632	Nguyễn Nam Trung	21/05/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
633	Bùi Trí Thức	24/09/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
634	Nguyễn Minh Thuận	04/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
635	Tăng Mỹ Sang	05/10/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
636	Trần Thị Mỹ Phượng	23/11/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
637	Ngô Cao Ngọc Mai	14/02/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
638	Võ Đan Mạch	28/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
639	Hồ Vĩnh Long	01/04/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
640	Nguyễn Ngọc Phương Linh	08/04/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
641	Trần Đăng Khoa	25/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
642	Nguyễn Thị Nam Kha	28/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
643	Trương Thanh Hưng	15/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
644	Phạm Thị Hồng	12/10/1961	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
645	Võ Đông Hiếu	25/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
646	Trần Xuân Hà	02/02/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
647	Nguyễn Thùy Dương	25/01/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
648	Trần Thanh Hương	10/10/1965	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
649	Trần Văn Dầu	23/06/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
650	Võ Văn Đạt	25/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
651	Ngô Thành Tấn Đạt	23/07/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
652	Nguyễn Thanh Đạm	15/06/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
653	Nguyễn Văn Cường	29/11/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
654	Trần Hà Ngọc Châu	18/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
655	Phó Hưng Bình	11/11/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
656	Nguyễn Vân Anh	03/02/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
657	Ngô Quốc Anh	26/06/1981	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
658	Huỳnh Tú Anh	17/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
659	Nguyễn Huy Việt	04/11/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
660	Nguyễn Lâm Bảo Trân	20/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
661	Dương Thị Phương Linh	07/08/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
662	Đặng Thị Ngọc Thúy	11/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
663	Ngô Khả Tú	08/06/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
664	Dương Trường Thuận	04/01/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
665	Đoàn Thanh Thọ	06/08/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
666	Trần Thị Phương Thảo	04/01/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
667	Nguyễn Phước Quí Pháp	14/08/1990	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
668	Phạm Huỳnh Bảo Oanh	11/04/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
669	Châu Thị Khánh Vân	23/01/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
670	Phùng Văn Nam	20/08/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
671	Trương Hoàng Lệ	21/09/1963	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
672	Nguyễn Duy Tịnh	15/10/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
673	Trương Như Thủy	25/06/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
674	Lê Bích Loan	05/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
675	Trần Thị Lan Anh	30/01/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
676	Nguyễn Thị Vân Anh	12/11/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
677	Nguyễn Mỹ Bích Trâm	25/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
678	Bùi Thị Hồng Ninh	25/11/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
679	Hồ Minh Nhật	30/07/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
680	Nguyễn Thị Xuân Mai	15/06/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
681	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	25/09/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
682	Lê Vũ Ngọc Linh	03/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
683	Tô Đình Huy	15/05/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
684	Trần Thị Ngọc Hà	15/11/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
685	Nguyễn Mai Trâm	04/09/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
686	Trần Duy Thi	01/10/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
687	Nguyễn Bá Sơn	20/10/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
688	Trần Văn Công	13/04/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
689	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
690	Oleksii Pinchuk	16/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
691	Tạ Ánh Nhi	08/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
692	Nguyễn Thị Hạnh Lê	15/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
693	Hồ Mỹ Hạnh	13/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
694	Adam Briffett	01/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
VII	***Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật***					
695	Cao Ngọc Tú	04/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
696	Nguyễn Phú Cường	25/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
697	Phạm Trọng Nghĩa	08/02/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
698	Trần Hoàng Nam	30/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
699	Trần Khánh Hoà	17/01/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
700	Lê Thị Mai Quyên	23/09/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
701	Lê Thị Minh Trâm	10/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
702	Đặng Minh Trúc	22/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
703	Võ Thanh Điền	22/02/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
704	Tô Đặng Khánh Vinh	28/10/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
705	Dương Anh Thy	26/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
706	Trần Thị Thảo	22/12/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
707	Tiết Hiền Trung	27/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
708	Lữ Thị Như Trúc	17/04/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
709	Nguyễn Ngọc Anh Trâm	30/08/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
710	Trần Thành Tín	27/11/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
711	Nguyễn Khắc Tính	16/06/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
712	Lộc Phương Thủy	03/01/1949	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
713	Đỗ Thị Phương Nam	19/08/1998	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
714	Trương Nguyễn Thiên Long	12/12/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
715	Dương Anh Long	06/02/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
716	Nguyễn Đăng Quang Huy	06/12/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
717	Mạch Trần Huy	20/12/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
718	Lê Thanh Huyền	09/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
719	Đỗ Thị Thu Hà	21/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
720	Trần Nguyễn Thùy Dương	20/03/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
721	Nguyễn Đình Cường	06/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
722	Phạm Thị Bắc	03/09/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
723	Nguyễn Huỳnh Vân	24/08/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
724	Nhan Cẩm Trí	05/06/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
725	Trần Văn Thắng	08/01/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
726	Phạm Quốc Hải	30/05/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
727	Trần Minh Đức	07/09/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
728	Nguyễn Hồng Châu	28/12/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
729	Phan Thị Minh Châu	23/04/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
VIII	***Lĩnh vực Nhân văn***					
730	Huỳnh Huy Hoàng	31/03/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
731	Igeta Miyuki	16/03/1965	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
732	Lê Tuấn Anh	28/08/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
733	Chu Ngọc Anh Thư	01/11/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
734	Lê Nguyễn Ái Nhân	18/09/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
735	Vũ Hưng	10/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
736	Nguyễn Hoàng Tuấn	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
737	Lý Thiên Trang	09/06/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
738	Dương Ngọc Khánh Vy	22/05/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
739	Phan Thị Minh Thúy	29/06/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
740	Nguyễn Thị Bích Thủy	30/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
741	Lê Nguyễn Minh Thọ	16/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
742	Đỗ Thị Thuỳ Vân	04/09/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
743	Dương Mỹ Thẩm	25/08/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
744	Nguyễn Thị Đan Tâm	02/01/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
745	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	14/06/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
746	Nguyễn Thị Hồng	25/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
747	Văn Minh Tú	29/03/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
748	Lương Cẩm Tú	24/03/1984	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
749	Trần Thanh Trúc	03/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
750	Huỳnh Thiên Trang	28/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
751	Trịnh Thanh Thủy	09/10/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
752	Đinh Quốc Anh Thư	14/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
753	Lê Công Thiện	15/05/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
754	Nguyễn Huy Thanh	01/09/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
755	Nguyễn Hữu Quốc Thắng	17/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
756	Phạm Thị Hồng Thắm	10/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
757	Phan Vũ Thanh Tâm	07/11/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
758	Nguyễn Lê Hạnh Tâm	29/03/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
759	Huỳnh Ngọc Thanh Tâm	21/12/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
760	Đặng Quang Tám	28/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
761	Trần Nguyễn Hoài Phương	21/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
762	Nguyễn Thị Trúc Phương	19/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
763	Nguyễn Minh Phúc	14/01/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
764	Tô Thị Kiều Oanh	07/02/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
765	Lý Thị Kiều Oanh	05/11/1973	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
766	Nguyễn Xuân Hiển Nhu	25/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
767	Nguyễn Huỳnh Hồng Ngọc	20/04/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
768	Võ Thị Phương Linh	13/04/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
769	Trần Nguyễn Mai Linh	24/05/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
770	Lê Nguyên Lân	18/05/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
771	Nguyễn Duy Khôi	26/02/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
772	Lê Văn Khoa	03/08/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
773	Huỳnh Công Khanh	26/07/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
774	Nguyễn Đăng Khang	28/05/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
775	Nguyễn Thị Thanh Hương	21/10/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
776	Ngô Văn Hùng	16/04/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
777	Nguyễn Thị Ngọc Hồng	01/10/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
778	Hoàng Viết Hiền	14/08/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
779	Trần Thị Thu Hà	20/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
780	Trần Thị Thu Hà	01/08/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
781	Phạm Thị Tú Hạnh	24/06/1987	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
782	Chung Ngọc Hân	06/07/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
783	Nguyễn Đức Duy	10/10/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
784	Ngô Nguyễn Thiên Duyên	19/09/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
785	Trần Thị Dung	10/11/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
786	Nguyễn Thị Kim Dung	18/04/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
787	Lê Thị Kim Đức	20/11/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
788	Dương Thị Vân Anh	30/03/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
789	Võ Nguyễn Mai Vy	03/02/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn quốc
790	Hồ Thị Thu Hương	26/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
791	Tôn Thất Dụng	02/09/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
792	Nguyễn Đình Tuấn	11/07/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
793	Lê Thị An Thu	15/08/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
794	Phạm Phương Thảo	10/12/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
795	Tô Tôn Thành	01/10/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn quốc
796	Dương Văn Thành	21/10/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn Quốc
797	Choi Young Taek	29/01/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
798	Nguyễn Đình Minh Sang	03/06/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
799	Lê Thị Hoài Ngọc	04/05/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
800	Nguyễn Thanh Nam	22/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
801	Phạm Thị Thùy Linh	13/08/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
802	Lưu Thụy Tố Lan	19/06/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
803	Nguyễn Ngọc Hiếu	21/03/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn Quốc
804	Hà Trúc Giang	08/04/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn Quốc
805	Trịnh Lê Duy	13/12/1993	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn Quốc
806	Hồ Thùy Duyên	02/10/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
807	Lưu Thị Mai Vy	09/02/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Nhật
808	Lê Thị Hồng Vinh	01/03/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
809	Phạm Hướng Ngọc Uyên	11/05/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
810	Võ Văn Thành Thân	14/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
811	Nguyễn Trần Vũ Thư	23/03/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
812	Lý Như Quỳnh	22/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
813	Cao Đỗ Quyền	06/08/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
814	Lê Thị Nhung	18/07/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
815	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	14/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
816	Lê Tuấn Nhã	17/08/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
817	Nguyễn Ngọc Minh	28/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
818	Nguyễn Hồng Loan	10/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
819	Vương Văn Khởi	27/09/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
820	Hoàng Thị Ngọc Hiền	06/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
821	Hoàng Vũ Đức	07/11/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Nhật
822	Ngô Tại Cường	12/10/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
823	Vương Minh Châu	20/09/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
824	Lê Anh Yến	10/05/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Nhật
825	Lâm Minh Huy	19/06/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
826	Đặng Huỳnh Thảo Vi	20/01/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
827	Nguyễn Trung Nghĩa	09/06/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
828	Hứa Phạm Cẩm Tú	23/07/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
829	Nguyễn Thị Lan	16/05/1973	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
830	Nguyễn Thị Mộng Cầm	05/11/1971	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
831	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	28/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
832	Ngô Kim Thanh	19/06/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
833	Phạm Đoàn Khánh Phương	26/03/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
834	Lê Phương Cát Nhi	11/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
835	Trương Minh Ánh Ngọc	22/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
836	Trần Thị Thanh Ngân	11/12/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Trung quốc
837	Vũ Thị Ngọc Mai	11/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
838	Nguyễn Thị Mai Ly	07/07/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
839	Lê Phương Long	05/10/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
840	Đào Thị Thùy Linh	27/02/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
841	Lê Thanh Huy	23/10/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
IX	***Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi***					
842	Trần Thị Mộng Tuyết	23/02/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế quốc tế
843	Phan Hoàng Thu Thảo	15/12/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế quốc tế
844	Bùi Thị Hoàng Truyên	27/09/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
845	Lâm Xiêm Dung	14/04/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
846	Nguyễn Thu Hương	13/08/1956	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
847	Bùi Anh Tú	25/02/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
848	Nguyễn Lê Đông Xuân	25/03/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
849	Lê Thụy Diệu Uyên	16/07/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
850	Đỗ Quang Trị	07/11/1952	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế quốc tế
851	Lê Hoàng Tiến	04/03/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
852	Lê Đình Phương Tâm	30/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
853	Ngô Bách Phong	25/10/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
854	Kholkina Kseniia	15/09/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
855	Nguyễn Thị Hiếu Học	10/11/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
856	Nguyễn Chánh Hải	16/07/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
857	Trương Phan Hoàng Anh	16/12/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
858	Tucker Lockwood Pawlick	25/03/1987	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
859	Huỳnh Thị Anh Vân	06/09/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
860	Tô An Toàn	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
861	Trần Thanh Huyền	09/11/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
862	Đào Minh Hồng	07/06/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
863	Cao Thanh Anh Thảo	26/06/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
864	Nguyễn Thế Phương	20/01/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
865	Trần Minh Nhân	16/08/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
866	Trần Ngọc Diễm Minh	06/09/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
867	Nguyễn Thị Minh Hiền	14/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
868	Đỗ Thế Hiển	30/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
869	Nguyễn Phương Hà	03/02/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
870	Nguyễn Bá Hải	06/04/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
871	Naville Jorge Marc Daniel	06/01/1977	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
872	Đoàn Kim Phượng	14/08/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
873	Nguyễn Thị Bích Thúy	11/07/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
874	Đinh Hùng Tuấn	09/01/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tâm lý học
875	Nguyễn Nguyên Thủy Trúc	26/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
876	Nguyễn Thị Chính	28/01/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tâm lý học
877	Quách Nguyễn Thương Thương	02/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
878	Nguyễn Thị Phượng	10/10/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
879	Đỗ Hoàng Phúc	18/12/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
880	Lê Tấn Phát	04/07/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Tâm lý học
881	Nguyễn Đông Ngô	14/07/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
882	Đặng Thị Thu Mai	30/11/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
883	Đặng Thị Mai Ly	15/06/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
884	Nguyễn Anh Khoa	25/11/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
885	Trịnh Gia Khiêm	17/01/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Tâm lý học
886	Nguyễn Thị Thu Hà	27/06/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
887	Đặng Duy Anh	04/05/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Tâm lý học
X	***Lĩnh vực Báo chí và thông tin***					
888	Lê Thị Thiên Hương	18/03/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ truyền thông
889	Nguyễn Thị Hiếu Ân	01/03/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
890	Nguyễn Thị Nga	14/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
891	Nguyễn Thị Thu Sương	26/07/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
892	Lê Thị Ngọc Bích	20/07/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
893	Lê Thu Yến	29/10/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông
894	Nguyễn Thị Mộng Vân	19/10/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
895	Trương Thị An Na	01/10/1963	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ truyền thông
896	Nguyễn Minh Bảo Trân	06/03/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
897	Huỳnh Cẩm Thúy	29/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
898	Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư	07/12/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
899	Hồ Thị Ngọc Thu	24/02/1959	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
900	Bùi Thị Thúy Quyên	25/08/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
901	Phạm Thị Anh Nga	15/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông
902	Bửu Nam	23/07/1953	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
903	Phạm Thái Hiền	06/11/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
904	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/04/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
905	Lâm Thạch Anh	11/09/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
906	Nguyễn Minh Trí	20/10/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
907	Phạm Trọng Nhân	31/01/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
908	Bùi Thị Mỹ Hảo	10/08/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
909	Nguyễn Phương Ngọc	06/11/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
910	Vũ Anh Tuấn	15/05/1950	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quan hệ công chúng
911	Vũ Minh Tuyên	06/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
912	Lê Minh Tấn	30/06/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
913	Phạm Phát	08/03/1957	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
914	Huỳnh Kim Tín	01/05/1953	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
915	Trương Ngọc Quỳnh	11/07/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
916	Nguyễn Thị Hà Nhung	23/08/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
917	Phan Thị Thu Ngân	21/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
918	Dương Kim Khánh	01/01/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
919	Phạm Thu Huyền	25/08/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
920	Nguyễn Thị Bích Hải	08/11/1950	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
921	Hoàng Thị Hồng Hà	15/03/1970	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
922	Nguyễn Xuân Đức	06/08/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
923	Giang Ái Diệp	28/02/1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
924	Mai Ngọc Chừ	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quan hệ công chúng
925	Nguyễn Thái An	20/09/1982	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
926	Vũ Tuấn Anh	13/04/1943	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
927	Võ Ngọc Bích Vy	20/11/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
928	Phạm Thị Phi Yên	15/03/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
929	Ngô Công Thành	24/08/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
930	Phạm Thanh Hằng	25/03/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
931	Phan Bảo Giang	03/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
932	Trương Công Bảo Thư	18/05/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quảng cáo
933	Nguyễn Văn Quy	26/06/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quảng cáo
934	Tưởng Phi Quân	27/01/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
935	Phan Nhân	10/08/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
936	Lê Thảo Nguyên	18/10/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quảng cáo
937	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	08/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
938	Nguyễn Thị Hồng	12/06/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
939	Trương Thị Ngọc Bích	13/06/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
940	Trần Quốc Bảo	20/05/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
941	Lê Thị Kim Chi	27/03/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
942	Nguyễn Ngọc Thanh	16/06/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
943	Lưu Hồ Ngọc	27/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
944	Ngô Hoàng Trí Trọng	17/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
945	Ngô Kim Phượng	24/09/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
946	Phan Thị Thanh Trúc	25/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
947	Nguyễn Tiến Mạnh	01/04/1969	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
948	Đinh Xuân Thọ	19/02/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
949	Nguyễn Thái Sơn	01/06/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Truyền thông đa phương tiện
950	Trần Thị Hằng Phương	06/12/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
951	Huỳnh Kim Phụng	11/02/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Truyền thông đa phương tiện
952	Nguyễn Thị May	10/09/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
953	Trần Thị Ngọc Lan	08/03/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
954	Trần Thái Học	12/06/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Truyền thông đa phương tiện
955	Lê Thị Hiền Giang	13/05/1960	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
956	Đỗ Phan Kỳ Anh	30/10/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Lĩnh vực	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin	**10.52**
2	Lĩnh vực Du lịch, khách sạn	**7.17**
3	Lĩnh vực Nghệ thuật	**4.32**
4	Lĩnh vực Kinh doanh quản lý	**11.17**
5	Lĩnh vực Pháp luật	**10.21**
6	Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật	**8.79**
7	Lĩnh vực Nhân văn	**10.64**
8	Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi	**8.35**
9	Lĩnh vực Báo chí và thông tin	**8.14**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Giang